

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI V.SPACE
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI V.SPACE

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: V.SPACE INVESTMENT AND TRADING JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: V.SPACE.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0107475662

3. Ngày thành lập: 15/06/2016

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Nhà vườn 01 số 19 Nguyễn Trãi, Phường Khương Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất sơn, véc ni và các chất sơn, quét tương tự; sản xuất mực in và ma tít	2022
2.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
3.	Cửa, xe, bảo gỗ và bảo quản gỗ	1610
4.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
5.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
6.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện	1629
7.	In ấn	1811
8.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
9.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
10.	Bốc xếp hàng hóa	5224
11.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229
12.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
13.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
14.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
15.	Bán buôn tổng hợp	4690
16.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
17.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
18.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
19.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752

20.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
21.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
22.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
23.	Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh	4762
24.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
25.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
26.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
27.	Xây dựng nhà các loại	4100
28.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
29.	Xây dựng công trình công ích	4220
30.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
31.	Phá dỡ	4311
32.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
33.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
34.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
35.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
36.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
37.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
38.	Đại lý, môi giới, đấu giá	4610
39.	Bán buôn thực phẩm	4632
40.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
41.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
42.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
43.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
44.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
45.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet	4791
46.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
47.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
48.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
49.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230

50.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (trừ loại Nhà nước cấm)	8299
51.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu	6619
52.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
53.	Quảng cáo	7310
54.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
55.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410(Chính)
56.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730
57.	Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác	8129
58.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130

6. Vốn điều lệ: 4.900.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	ĐỖ ĐÌNH ĐIỆP	Đội 5, Xã Yên Lợi, Huyện ý Yên, Tỉnh Nam Định, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	163.170	1.631.700.000	33,300	162813491	
			Tổng số	163.170	1.631.700.000	33,300		
2	NGUYỄN HỮU HOÀN	Thôn Cống Đa, Xã Âu Lâu, Thành phố Yên Bái, Tỉnh Yên Bái, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	163.660	1.636.600.000	33,400	060780666	
			Tổng số	163.660	1.636.600.000	33,400		
3	PHẠM NGỌC CHIẾN	Tổ 7, Thị trấn Yên Bình, Huyện Yên Bình, Tỉnh Yên Bái, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	163.170	1.631.700.000	33,300	060912636	
			Tổng số	163.170	1.631.700.000	33,300		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN HỮU HOÀN

Giới tính: Nam

Chức danh: Chủ tịch hội đồng quản trị

Sinh ngày: 18/05/1986

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 060780666

Ngày cấp: 07/11/2012

Nơi cấp: Công an tỉnh Yên Bái

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Cống Đa, Xã Âu Lâu, Thành phố Yên Bái, Tỉnh Yên Bái, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Nhà vườn 01, số 19 Nguyễn Trãi, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội